

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 570/2013/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 18 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin,
Trang thông tin điện tử và Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Liên Bộ: Bộ Văn hóa- Thông tin và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chi trả chế độ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 15 tháng 2 năm 2012 của liên Bộ: Bộ Tài chính- Bộ Kế hoạch và Đầu tư- Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 09/TTr-STTTT ngày 16 tháng 9 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử và Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 54/2010/QĐ-UBND ngày 20/5/2010 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, chế độ thù lao đối với Trang thông tin điện tử và Bản tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND cấp xã; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế-Bộ TT&TT (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH, TPKT.
 - + Lưu: VT, KT3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hạnh

QUY ĐỊNH

Chế độ nhuận bút, thù lao đối với Bản tin, Trang thông tin điện tử và Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã

(Ban hành kèm theo Quyết định số 570/2013/QĐ-UBND ngày 28/10/2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chế độ nhuận bút, chế độ trả thù lao đối với Trang, hoặc Cổng thông tin điện tử (sau đây gọi chung là Trang thông tin điện tử); Bản tin của các cơ quan nhà nước; Đài Truyền thanh huyện, thành phố và Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã) thuộc tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tác giả, các tác giả (sau đây gọi chung là tác giả) hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan sử dụng đăng trên Trang thông tin điện tử, Bản tin và phát trên Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã được hưởng nhuận bút.

2. Người sưu tầm, cung cấp tin, bài, văn bản, biên dịch tài liệu được sử dụng đăng, phát trên Trang thông tin điện tử, Bản tin và Đài Truyền thanh; người biên tập, kiểm duyệt và những người trực tiếp liên quan đến công tác biên tập, xuất bản, quản trị Trang thông tin điện tử, Bản tin được hưởng thù lao.

3. Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. **Nhuận bút** là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm được sử dụng.

2. **Thù lao** là khoản tiền do cơ quan trả cho những người thực hiện các công việc có liên quan đến các tác phẩm quy định tại quyết định này.

3. **Trang A4** là một trang có số từ tương ứng với khoảng 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 14 trên khổ giấy A4.

4. **Số hoá thông tin** là việc biến đổi các loại hình thông tin sang thông tin số.

5. **Đăng tin** là công việc gắn thông tin dưới dạng dữ liệu điện tử vào trang thông tin điện tử.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Nhuận bút cho Bản tin và Trang thông tin điện tử

1. Nhuận bút cho tác phẩm được đăng trên Trang thông tin điện tử và Bản tin

Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Thủ trưởng cơ quan quản lý Trang thông tin điện tử và Bản tin quyết định mức hệ số nhuận bút của tác phẩm không vượt quá khung hệ số nhuận bút trong bảng dưới đây:

Số TT	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số Nhuận bút
1	- Tin , Trả lời bạn đọc	tin	0,5 – 2
2	- Ảnh thời sự- minh hoạ - Ảnh nghệ thuật	1 tranh, ảnh	0,5- 1 3
3	Bài phỏng vấn, bài phản ánh, bài tường thuật, tổng thuật, ghi chép, ghi nhanh, người tốt việc tốt...	bài	2- 5
4	Bài nghiên cứu, phân tích	Bài (từ 2 trang A4 trở lên)	3-10
5	Phim tư liệu (dạng video clip)	đoạn (3-5 phút)	1- 5

2. Đối với tác phẩm không quy định trong khung nhuận bút tại khoản 1 Điều này, Thủ trưởng cơ quan căn cứ vào tính chất, đặc trưng của tác phẩm để quyết định hệ số nhuận bút cho tác giả.

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương tối thiểu theo quy định của Chính phủ.

Phương pháp tính nhuận bút: Nhuận bút = Hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

3. Đối tượng hưởng nhuận bút:

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan sử dụng đăng trên Bản tin, Trang thông tin điện tử được hưởng nhuận bút.

b) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả là người thuộc Ban biên tập Bản tin, Trang thông tin điện tử có tác phẩm trong nhiệm vụ, định mức được giao thì không được hưởng nhuận bút; ngoài nhiệm vụ, định mức được giao thì được hưởng 100% nhuận bút.

Điều 5. Thù lao đối với Bản tin và Trang thông tin điện tử

1. Mức chi thù lao cho việc khai thác, sưu tầm, biên dịch tin, bài; tạo lập thông tin trên Trang thông tin điện tử:

Nhóm	Tên công việc	Đơn vị tính	Hệ số Thù lao (đồng)
1	Số hoá thông tin:		
	- Số hoá bức ảnh, hoặc trang thông tin bằng máy quét	Ảnh, trang A4	1.000
	- Nhập dữ liệu phi cấu trúc	Trang A4	9.500
	- Nhập dữ liệu có cấu trúc	Trường	350
2	Đăng tin, bài, ảnh	Tin/bài/ảnh	2.000 – 3.000
3	Khai thác sưu tầm:		
	- Ảnh	ảnh	2000
	- Tin, tin+ảnh	tin	5.000
	- Bài	bài	5.000-10.000
- Các văn bản	văn bản	2.000-5.000	
4	Biên dịch tiếng Việt ra tiếng nước ngoài	Trang	100.000
5	Biên dịch tiếng nước ngoài ra tiếng Việt	Trang	80.000
6	Biên tập Trang TTĐT:		
	- Tin, tin+ảnh	Tin	5.000-10.000
	- Bài	bài	10.000-30.000
	- Các văn bản	văn bản	2.000-5.000

2. Đối tượng hưởng thù lao:

a) Người sưu tầm tác phẩm, cung cấp văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị- xã hội; người biên dịch các tài liệu được sử dụng trên Bản tin và Trang thông tin điện tử hưởng thù lao theo mức tại khoản 1 Điều này.

b) Người được cơ quan giao chuyên thực hiện các nhiệm vụ số hóa thông tin thì được hưởng thù lao nhiệm vụ số hóa thông tin theo chế độ làm việc ngoài giờ (nếu phải làm thêm giờ) hoặc được hưởng thù lao không quá 50% mức thù lao theo quy định trên.

3. Thù lao cho Ban biên tập

a) Thù lao cho Ban biên tập Trang thông tin điện tử

- Trưởng Ban biên tập: hệ số 3-5/tháng

- Phó Ban biên tập: hệ số 2-4/tháng

Thù lao chi trả cho thành viên khác của Ban biên tập do Thủ trưởng cơ quan quyết định.

Giá trị một đơn vị hệ số bằng 10% mức tiền lương tối thiểu theo quy định của Chính phủ.

b) Thù lao cho Ban biên tập Bản tin

- Biên tập, trình bày, sửa Bản tin: 2.000.000đ- 5.000.000đ/số;

- Kiểm duyệt Bản tin, chịu trách nhiệm xuất bản: 500.000đ- 1.000.000đ/số.

Điều 6. Nhuận bút cho tác phẩm được phát trên Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã

1. Nhuận bút cho tác phẩm được phát trên Đài Truyền thanh cấp huyện

Tuỳ theo thể loại, chất lượng tác phẩm, thời gian thực hiện, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức hệ số nhuận bút của tác phẩm không vượt quá khung hệ số nhuận bút trong bảng dưới đây:

Nhóm	Thể loại	Khung hệ số nhuận bút
1	Tin, trả lời bạn đọc	0,3 - 1
2	Bài chính luận, bài phỏng vấn, bài phản ánh, bài tường thuật, tổng thuật, ghi chép, ghi nhanh, người tốt việc tốt...	1- 3
3	Bài nghiên cứu	2- 5
4	Tường thuật trực tiếp	4 - 10

Những tác phẩm không quy định trong khung nhuận bút của khoản 1 Điều này, Thủ trưởng đơn vị quyết định hệ số nhuận bút cho tác giả và chủ sở hữu quyền tác giả.

2. Nhuận bút cho tác phẩm được phát trên Đài Truyền thanh cấp xã

Tuỳ theo thể loại, chất lượng tác phẩm, thời gian thực hiện, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức hệ số nhuận bút của tác phẩm không vượt quá khung hệ số nhuận bút trong bảng dưới đây:

Nhóm	Thể loại	Khung hệ số nhuận bút
1	Tin, trả lời bạn đọc	0,2 - 0,5
2	Bài chính luận, bài phỏng vấn, bài phản ánh, bài tường thuật, tổng thuật, ghi chép, ghi nhanh, người tốt việc tốt...	0,5- 1
3	Bài nghiên cứu	1- 2
4	Tường thuật trực tiếp	2 - 5

Những tác phẩm, tin tức không quy định trong khung nhuận bút của khoản 2 Điều này, Thủ trưởng đơn vị quyết định hệ số nhuận bút cho tác giả và chủ sở hữu quyền tác giả.

3. Đối tượng được hưởng nhuận bút

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan sử dụng phát trên Đài Truyền thanh được hưởng nhuận bút.

b) Tác giả là người thuộc Đài Truyền thanh cấp huyện (trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn) có tác phẩm ngoài nhiệm vụ, định mức được giao thì hưởng 100% nhuận bút.

c) Biên kịch, đạo diễn, nhạc sỹ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) được hưởng nhuận bút bằng 20-30% mức nhuận bút của thể loại tương ứng.

Điều 7. Những quy định khác

1. Tác phẩm đã đăng ở báo chí, Bản tin, Trang thông tin điện tử khi được sử dụng lại cho Trang thông tin điện tử, Bản tin thì mức trả nhuận bút thấp hơn tác phẩm sử dụng lần đầu. Mức trả do Thủ trưởng cơ quan quyết định nhưng không thấp hơn 50% nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan đang áp dụng.

2. Tác phẩm được biên tập từ tài liệu đã được công bố ở các cuộc hội thảo, hội nghị, nhuận bút được trả bằng 50% mức nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan đang áp dụng.

3. Tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên thoả thuận.

Điều 8. Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút thù lao đối với Trang thông tin điện tử, Bản tin và Đài Truyền thanh cấp huyện, xã

Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao đối với Trang thông tin điện tử, Bản tin, Đài Truyền thanh cấp huyện, xã bao gồm:

1. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các đơn vị.

2. Nguồn thu từ các hoạt động tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn khác.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố

1. Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm hàng năm lập dự toán kinh phí để thanh toán chế độ nhuận bút và thù lao theo quy định trên.

2. UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng dự toán và cấp kinh phí thanh toán chế độ nhuận bút và các khoản thù lao cho Trang thông tin điện tử, Đài Truyền thanh huyện, thành phố và Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Giao Sở Tài chính cân đối ngân sách, hàng năm bố trí kinh phí cho các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện Quy định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc yêu cầu cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Hạnh